



SỞ GD&ĐT TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 67/QĐ-THPT NTT

Nhật Tảo, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định quy tắc ứng xử văn hóa
của Trường THPT Nguyễn Trung Trực

Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRUNG TRỰC

- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Căn cứ Hội nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đã thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy tắc ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THPT Nguyễn Trung Trực.

Quy định quy tắc ứng xử này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 2. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường THPT Nguyễn Trung Trực chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV Trường;
- Dán, lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trần Mỹ Tân



QUY ĐỊNH

QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-THPT NTT ngày 29/9/2025
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Trung Trực)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy tắc ứng xử quy định tại Quyết định này áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng (dưới đây gọi chung là viên chức), học sinh đang công tác, học tập tại trường THPT Nguyễn Trung Trực.

- Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử của trường THPT Nguyễn Trung Trực tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và những qui định về những việc cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh đã ghi trong điều lệ Trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Điều 2: Qui tắc ứng xử chung

- Thực hiện nghiêm túc các qui định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

- Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

- Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan trường học, xây dựng môi trường giáo dục, an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

- Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học, khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

- Không sử dụng trang phục gây phản cảm.



Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo qui định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

- Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc những hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

- Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín tập thể.

II. QUI ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3: Ứng xử của cán bộ quản lý

a/ Ứng xử với người học:

Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

b/ Ứng xử với giáo viên, nhân viên:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che dấu vi phạm, đổ lỗi.

c/ Ứng xử với cha mẹ người học:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

c/ Ứng xử với khách đến trường:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 4 : Ứng xử của Giáo viên

a/ Ứng xử với người học



Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc chê phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

- Yêu thương, trách nhiệm, chu toàn trong giảng dạy và giáo dục HS.
- Tôn trọng nhân cách của học sinh, mềm mỏng nhưng cương quyết, triệt để khi xử lý các vi phạm của học sinh.
- Có thái độ bình tĩnh, nhẹ nhàng khi xử lý các vấn đề liên quan đến học sinh.
- Khách quan, công bằng, minh bạch trong nhận xét, đánh giá học sinh.

b/ Ứng xử với cán bộ quản lý

Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo qui định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

c/ Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết. Đoàn kết, tương trợ, học hỏi lẫn nhau để cùng tiến bộ.
- Không xâm phạm đến thân thể đồng nghiệp, không có lời lẽ xúc phạm đồng nghiệp.
- Khiêm tốn, tôn trọng, chân thành, bảo vệ uy tín, danh dự của đồng nghiệp.
- Không ghen ghét, đố kỵ, lôi kéo bè cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết nội bộ;
- Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị).

d/ Ứng xử với cha mẹ người học

Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác, thân thiện, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.



không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

- Tuyệt đối không gây gổ, xích mích, xâm phạm thân thể lẫn nhau.

b/ Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường

- Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo qui định.
- Có thái độ bình tĩnh, trình bày rõ ràng khi đề nghị thầy cô giáo, cán bộ, nhân viên trong nhà trường giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của bản thân.
- Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

c/ Ứng xử với nhà trường:

- Tự giác sửa chữa lỗi lầm khi vi phạm nội quy của nhà trường.
- Luôn có ý thức xây dựng, bảo vệ trường an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

d/ Ứng xử với cha mẹ và người thân:

Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

e/ Ứng xử với khách đến trường:

Khi có khách đến thăm trường phải biết chào hỏi lịch sự, hướng dẫn tận tình, tôn trọng, lễ phép.

Điều 7. Ứng xử của cha mẹ người học

a/ Ứng xử với người học

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

b/ Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường:

Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin, không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 8. Ứng xử của khách đến trường

a/ Ứng xử với người học

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

b/ Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của nhà trường



Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này;
2. Phối hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại công chức.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào Hội nghị cán bộ, viên chức cho phù hợp, mọi sự thay đổi phải được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.